

Số: 145/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 26 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 229A/2022/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 9 năm 2022, về việc “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung, cấp dưỡng*”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị Kim S**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 23 Trương Văn Kính, khóm M, phường M, thành phố T, tỉnh TV.

- Bị đơn: Ông **Trương Quốc T**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số 23 T, khóm M, phường M, thành phố T, tỉnh TV.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Kim S và ông Trương Quốc T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Bùi Thị Kim S với bị đơn ông Trương Quốc T cùng thống nhất thoả thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Kim S và ông Trương Quốc T thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị Kim S và ông Trương Quốc T cùng xác định có 02 người con chung tên là: Trương Quốc Đ, sinh ngày 18/6/2006 và Trương Ngọc Khả H, sinh ngày 19/10/2013, hiện các con đang sống chung với bà Bùi Thị Kim S. Bà S và ông T cùng thỏa thuận thống nhất theo nguyên vọng của các con chung, giao hai con chung là Trương Quốc Đ và Trương Ngọc Khả H cho bà Bùi Thị Kim S được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và ông T đồng ý tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) cho mỗi người con. Tổng cộng mỗi tháng ông T cấp dưỡng nuôi 02 người con là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng), cấp cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng lần đầu tính từ ngày 16/9/2022.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Kim S và ông Trương Quốc T không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Bùi Thị Kim S và ông Trương Quốc T khai không có nợ chung, không có nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Tổng cộng tiền án phí là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*): Bà Bùi Thị Kim S và ông Trương Quốc T cùng thỏa thuận thống nhất là bà S tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0011830, ngày 16/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Ông T không phải chịu án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TTV;
- VKSND Tp.TV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Các đương sự;
- UBND xã Long Hữu, H. Duyên Hải, TTV;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Trang

